|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | |  |  | | --- | --- | | PHÒNG GD&ĐT BA CHẼ | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2017 - 2018** | | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2018 - 2019** | | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2019 - 2020**  SBD:...................  Chữ ký của GT 1: |

**MÔN: HÓA HỌC 9**

Thời gian làm bài: 45 phút

(Không kể thời gian giao đề)

**ĐỀ 3:**

**Phần I: Trắc nghiệm (5 điểm). Chọn phương án trả lời đúng trong các câu sau:**

**Câu 1**: Quỳ tím chuyển xanh khi nhúng vào dung dịch

A. HCl; B. NaCl; C. NaOH; D. CuSO4.

**Câu 2**: Muối nào dưới đây tác dụng với dung dịch NaOH tạo kết tủa màu xanh

A. BaCl2; B. AlCl3; C. ZnSO4; D. CuSO4.

**Câu 3:** Để phân biệt NaOH và Ca(OH)2dùng chất nào dưới đây?

A. CO2; B. CaO; C. HCl; D. BaO.

**Câu 4:** Cho các phản ứng sau:

1. KCl + Na2CO3 →

2. CaCO3 + NaCl →­

3. NaOH + HCl →­

4. NaOH + CuCl2 →­

Các phản ứng **không** xảy ra là:

A. 1 và 2. B. 2 và 3. C. 3 và 4. D. 2 và 4

**Câu 5**: Có các dung dịch muối không màu: NaCl, MgCl2, KNO3, Na2SO4. Các thuốc thử để phân biệt các muối là:

A. Quỳ tím, NaOH, AgNO3.

B. BaCl2, NaOH và AgNO3.

C. H2SO4, NaOH và BaCl2.

D. BaCl2, NaOH và quỳ tím.

**Câu 6**: Chọn câu **đúng** trong số các câu sau đây:

|  |
| --- |
| 1. Kim loại có tính dẻo, không dẫn điện và dẫn nhiệt. 2. Kim loại có tính dẫn điện và dẫn nhiệt, cứng và dai. 3. Kim loại có ánh kim, dẫn điện và dẫn nhiệt kém. 4. Kim loại có tính dẻo, có ánh kim, có tính dẫn điện và dẫn nhiệt. |

**Câu 7:** Dãy kim loại nào sau đây được sắp xếp theo tính hoạt động hóa học giảm dần?

A. K, Na, Mg, Al, Zn, Fe, Sn, Pb, Ag, Au; B. K, Na, Mg, Al, Zn, Fe, Sn, Pb, Au, Ag.

C. K, Na, Al, Mg, Zn, Fe, Sn, Pb, Au, Ag; D. K, Na, Mg, Al, Fe, Zn, Sn, Pb, Ag, Au.

**Câu 8**: Cho phản ứng sau: Zn + CuSO4 🡪 ZnSO4 + Cu; Phát biểu nào sau đây là đúng cho phản ứng trên?

A. Kẽm có tính khử yếu hơn đồng; B. Màu xanh của dung dịch bị nhạt dần.

C. Kẽm có tính khử mạnh hơn đồng; D. Cả B, C đều đúng.

**Câu 9:** Cho kim loại kali vào dung dịch FeCl3. Hiện tượng quan sát được là

A. có khí không màu bay ra, đồng thời xuất hiện kết tủa nâu đỏ. B. tạo kết tủa Fe C. chỉ có khí không màu bay ra. D. chỉ tạo kết tủa nâu đỏ.

**Câu 10:** Để làm sạch dung dịch đồng (II) nitrat có lẫn tạp chất là bạc nitrat người ta dùng kim loại

A. Mg; B. Cu; C. Fe; D. Au

**Phần II: Tự luận (5 điểm)**

**Câu 11: 2đ.** Viết PTHH cho những chuyển đổi sau (ghi điều kiện phản ứng nếu có)   
 CuSO4 Cu(OH)2CuO CuCl2 Cu(OH)2

**Câu 12: 3đ**

Cho 10,5g hỗn hợp 2 kim loại Cu và Zn vào dung dịch H2SO4 (loãng, dư) thu được 2,24 lít khí (ở điều kiện tiêu chuẩn).

a) Viết phương trình hoá học.

b) Tính khối lượng chất rắn còn lại sau phản ứng

---------Hết --------

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT BA CHẼ | | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2019- 2020**  **MÔN: HÓA HỌC 9** | |
|  |  | |

**ĐỀ 3**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1 đến câu 10.**  **5,0đ** | Câu 1: C; Câu 2: D; Câu 3: A; Câu 4: A; Câu 5: B;  Câu 6: D; Câu 7: B; Câu 8: C; Câu 9: A; Câu 10: B | Mỗi câu đúng  0,5 điểm |
| **Câu 11**  **2,0đ** | 1. CuSO4 + 2NaOH Na2SO4 + Cu(OH)2  2. Cu(OH)2 CuO + H2O  3. CuO + 2HCl CuCl2 + H2O  4. CuCl2 + 2NaOH Cu(OH)2 + 2NaCl  (Nếu phản ứng chưa cân bằng mà các chất trong phản ứng đều đúng cho 0,25đ) | 0,5đ  0,5đ  0,5đ  0,5đ |
| **Câu 12**  **3,0đ** | a. PTHH:  Cho hỗn hợp Cu và Zn vào dd H2SO4 chỉ có Zn phản ứng, Cu không phản ứng, chỉ có 1 PTHH:  Zn + H2SO4  ZnSO4 + H2  b. Chất rắn còn lại sau phản ứng là đồng  Theo đề bài: | 0,5đ  0,5đ  0,5đ  0,5đ  0,5đ  0,5đ |

---------Hết --------